TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quang và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Phú Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 154/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Xuân H, sinh năm 1991, tại tỉnh Thanh Hóa. Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hoá. Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 08/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Vũ Xuân H, sinh năm 1963 và bà Đặng Thị N, sinh năm 1966. Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1990. Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2023 đến ngày 10/01/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, hiện đang tại ngoại.

*** Bị hại:**

- Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1985. Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã Lộ B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Ông Lồ Tsình P, sinh năm 1994. Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: Tổ A, ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Ông Dương Quốc C, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Ông Cao Trọng T2, sinh năm 1982. Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Ông Vũ Thế H, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Xuân H và Nguyễn Văn T là bạn bè ngoài xã hội. Vào ngày 07/11/2023, T rủ H đi bắt trộm chó bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì H đồng ý. Vào khoảng 16 giờ ngày 07/11/2023, H điều khiển xe mô tô hiệu Exiter màu đen, biển số 72C1-647.13 đi đến nhà T tại ấp H, xã H, huyện T, T đưa cho H biển số 60B8-581.92 gắn đè lên biển số 72C1-647.13 để tránh bị người dân và Công an phát hiện rồi H điều khiển mô tô trên chở T ngồi sau đeo trên người 01 bộ dụng cụ bắn chó tự chế gồm 01 bình ăc quy, 01 cảm biến thay đổi dòng điện, 01 cây súng tự chế bằng gỗ dài khoảng 40cm có gắn dây thun, 01 đầu gỗ có gắn 02 thanh sắt nhọn và dây điện có phích cắm dài khoảng 05m. H chở T đi trên các tuyến đường thuộc xã H, huyện T, khi thấy chó không có người trông coi thì H điều khiển xe lại gần để T sử dụng súng điện tự chế bắn vào người con chó làm tê liệt, bất động rồi T nhảy xuống xe bắt chó lên xe mô tô, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì H và T bắt trộm được 04 con chó (không rõ địa điểm và đặc điểm) rồi cùng nhau mang về nhà T cất giấu vào các lồng sắt phía sau nha T. Sau đó, T bán 04 con chó trên và đưa cho H 800.000 đồng.

Vào khoảng 17 giờ ngày 08/11/2023, H tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đi đến nhà T rồi chở T đi trên các tuyến đường thuộc xã S, xã H, huyện T và xã L, xã H, huyện T để bắt trộm chó. Cũng với phương thức, thủ đoạn như đã nêu trên, từ khoảng 17 giờ ngày 08/11/2023 đến khoảng 04 giờ 20 phút ngày 09/11/2023, T và H bắt trộm được tổng cộng 12 con chó, trong đó: 01 con chó loại chó phốc, lông màu nâu đen, giống cái, trọng lượng 10kg của anh Nguyễn Văn T1 tại ấp A, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; 01 con chó loại chó phốc, lông màu đen, giống cái, trọng lượng 12kg của anh Lồ Tsình P tại ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai; 01 con chó loại chó phốc, lông màu trắng vàng, giống đực, trọng lượng 14kg của anh Dương Quốc C tại ấp T, xã S, huyện T; 01 con chó loại chó phốc, lông màu vàng, giống cái, trọng lượng 19kg của anh Cao Trọng T2 tại ấp Hưng Phát, xã H, huyện T; 01 con chó loại chó phốc, lông màu vàng đen, giống đực, trọng lượng 19kg của anh Vũ Thế H tại ấp H, xã H, huyện T và 07 con chó có trọng lượng từ 05kg đến 20kg nhưng chưa xác định được chủ sở hữu. Khi T và H đang bỏ số chó vừa trộm được vào các lồng sắt phía sau nhà T thì bị Công an xã H kiểm tra, phát hiện. T bỏ chạy và mang theo 01 bình ắc quy đeo trên người, 01 súng tự chế sử dụng để bắt trộm chó. Công an xã H tiến hành lập biên bản tạm giữ 10 con chó còn sống và 02 con chó đã chết; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, số khung: RLCE1S9408Y029412, số máy: 1S94029412, biển kiểm soát 72C1-647.13; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0346876023 của Vũ Xuân H; 01 đoạn gỗ dài 30cm, đường kính 1,5cm, một đầu

có gắn 02 cây sắt nhọn nối với 01 đoạn dây điện dài 5m, đầu dây điện có gắn phích cắm điện; 02 biển số xe mô tô gồm: 60B8-581.92 và 81N5-9379. Công an xã H đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 05 con chó của anh Nguyễn Văn T1, Lồ Tsình P, Dương Quốc C, Cao Trọng T2 và Vũ Thế H;

- Xe mô tô nhãn hiệu Exciter, số khung: RLCE1S9408Y029412, số máy: 1S94029412, biển kiểm soát 72C1-647.13 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0346876023;

- 01 đoạn gỗ dài 30cm, đường kính 1,5cm, một đầu có gắn 02 cây sắt nhọn nối với 01 đoạn dây điện dài 5m, đầu dây điện có gắn phích cắm điện;

- Biển số xe mô tô 60B8-581.92 và 81N5-9379, do chưa làm rõ được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau;

- 02 con chó chết thu giữ tại nhà T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 135/KL-HĐĐGTS ngày 17/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: Tổng trị giá 05 con chó của anh Nguyễn Văn T1, Lồ Tsình P, Dương Quốc C, Cao Trọng T2 và Vũ Thế H là 5.180.000 đồng. Tổng trị giá 07 con chó mà H và T trộm cắp nhưng chưa xác định được chủ sở hữu là 4.900.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vũ Xuân H và Nguyễn Văn T1 về tội Trộm cắp tài sản để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, T đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã, tạm đình chỉ điều tra đối với T, khi nào bắt được T sẽ xử lý sau. Quá trình điều tra bị can Vũ Xuân H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, bị can phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tại bản Cáo trạng số: 121/CT-VKSTB ngày 12 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Vũ Xuân H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Vũ Xuân H mức án từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về vật chứng:

+ Đối 05 con chó là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T1, Lồ Tsình P, Dương Quốc C, Cao Trọng T2 và Vũ Thế H, nên Công an xã H đã ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Exciter, số khung: RLCE1S9408Y029412, số máy: 1S94029412, biển kiểm soát 72C1-647.13 và 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Nokia gắn sim số 0346876023 của bị cáo Vũ Xuân H sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

+ Đối với 01 đoạn gỗ dài 30cm, đường kính 1,5cm, một đầu có gắn 02 cây sắt nhọn nối với 01 đoạn dây điện dài 5m, đầu dây điện có gắn phích cắm điện, mục đích sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

+ Đối với biển số xe mô tô 60B8-581.92 và 81N5-9379, do chưa làm rõ được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

+ Đối với 02 con chó chết thu giữ tại nhà T, Công an xã H đã tiêu hủy theo quy định và 05 con chó bị trộm cắp, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả nên Cơ quan CSĐT tiếp tục nuôi nhốt xác minh xử lý sau.

+ Đối với 04 con chó H khai nhận đã cùng T bắt trộm vào ngày 07/11/2023, do T đã bán (không xác định được bán cho ai) và chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Về dân sự: Anh Nguyễn Văn T1, Lồ Tsình P, Dương Quốc C, Cao Trọng T2 và Vũ Thế H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Đối với đối tượng tên Nguyễn Văn T1, hộ khẩu thường trú: Tổ A, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai, theo lời khai ban đầu của bị cáo H cùng thực hiện vụ án nói trên, hiện chỉ có lời khai của bị cáo H và chưa làm việc được với T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại anh Nguyễn Văn T1, Lồ Tsình P, Dương Quốc C, Cao Trọng T2 và Vũ Thế H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 17 giờ ngày 08/11/2023 đến khoảng 04 giờ 20 phút ngày 09/11/2023, tại địa bàn các xã S, xã H thuộc huyện T và xã L, xã H thuộc huyện T, tỉnh Đồng Nai, Vũ Xuân H đã thực hiện hành vi trộm cắp 05 con chó của các

anh Nguyễn Văn T1, Lồ Tsình P, Dương Quốc C, Cao Trọng T2 và Vũ Thế H với tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 5.180.000 đồng (*Năm triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương và đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Xét vai trò của bị cáo trong vụ án thì thấy: Vụ án có vai trò đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

[5] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

[5.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Xuân H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Sau khi xảy ra tai nạn đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối 05 con chó là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T1, Lồ Tsình P, Dương Quốc C, Cao Trọng T2 và Vũ Thế H, Công an xã H đã ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7.2] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô nhãn hiệu Exciter, số khung: RLCE1S9408Y029412, số máy: 1S94029412, biển kiểm soát 72C1-647.13 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0346876023.

[7.3] Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ dài 30cm, đường kính 1,5cm, một đầu có gắn 02 cây sắt nhọn nối với 01 đoạn dây điện dài 5m, đầu dây điện có gắn phích cắm điện.

[7.4] Đối với biển số xe mô tô 60B8-581.92 và 81N5-9379, do chưa làm rõ được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xét xử không đặt ra xem xét.

[7.5] Đối với 02 con chó chết thu giữ tại nhà T, Công an xã H đã tiêu hủy theo quy định và 05 con chó bị trộm cắp, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả nên Cơ quan CSĐT tiếp tục nuôi nhốt xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xét xử không đặt ra xem xét.

[7.6] Đối với 04 con chó H khai nhận đã cùng T bắt trộm vào ngày 07/11/2023, do T đã bán (không xác định được bán cho ai) và chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn T1, Lồ Tsình P, Dương Quốc C, Cao Trọng T2 và Vũ Thế H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Đối với đối tượng tên Nguyễn Văn T, hộ khẩu thường trú: Tổ A, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai, theo lời khai ban đầu của bị cáo H cùng thực hiện vụ án nói trên, hiện chỉ có lời khai của bị cáo H và chưa làm việc được với T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo **Vũ Xuân H** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo **Vũ Xuân H** 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Vũ Xuân H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô nhãn hiệu Exciter, số khung: RLCE1S9408Y029412, số máy: 1S94029412, biển kiểm soát 72C1-647.13 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0346876023.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ dài 30cm, đường kính 1,5cm, một đầu có gắn 02 cây sắt nhọn nối với 01 đoạn dây điện dài 5m, đầu dây điện có gắn phích cắm điện.

(Tất cả các vật chứng trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 235 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Vũ Xuân H phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Văn T1, Lồ Tsình P, Dương Quốc C, Cao Trọng T2 và Vũ Thế H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại.
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- NTG - CA huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS H. Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Tâm